

TOÀ ÁN NHÂN DÂN CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 25/2025/QĐST - DS

Hà Nội, ngày 24 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 7 - HÀ NỘI

- Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;
- Căn cứ Khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án
- Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 24/2025/TLST - DS ngày 11 tháng 7 năm 2025 về việc: Đòi tiền cho vay.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 16 tháng 7 năm 2025 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 (bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông **Phan Văn C**, sinh năm 1985

Địa chỉ: Thôn Đường 2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
(Nay là thôn Đường 2, xã Sóc Sơn, Hà Nội).

Bị đơn: Ông **Nguyễn Đình A**, sinh năm 1960

Địa chỉ: Thôn Thái Phù, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
(Nay là thôn Thái Phù, xã Sóc Sơn, Hà Nội).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Bà **Phạm Thị H**, sinh năm 1988

Địa chỉ: Thôn Đường 2, xã Mai Đình, huyện Sóc Sơn, Hà Nội
(Nay là thôn Đường 2, xã Sóc Sơn, Hà Nội).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về số tiền nợ: Các bên đương sự thống nhất xác định:

Ông Nguyễn Đình A còn nợ ông Phan Văn C tổng số tiền nợ gốc 201.000.000 đồng.

Về thời gian thanh toán:

Các bên đương sự thống nhất thỏa thuận như sau:

Chậm nhất đến ngày 20/11/2025 ông Nguyễn Đình A phải trả toàn bộ số nợ 201.000.000 đồng cho ông Phan Văn C.

Nếu Nguyễn Đình A không thực hiện đúng theo thỏa thuận trên thì ông Phan Văn C có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án có thẩm quyền cưỡng chế, buộc Nguyễn Đình A thi hành đối với toàn bộ số tiền nợ còn lại.

Về án phí: Các đương sự thống nhất thỏa thuận để ông Nguyễn Đình A chịu cả. Ông Nguyễn Đình A phải chịu án phí theo quy định của pháp luật là 5.025.000 đồng.

Ông Phan Văn C không phải chịu án phí sơ thẩm. Trả lại ông Phan Văn C số tiền tạm ứng án phí đã nộp 5.025.000 đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0000310 ngày 09/7/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Hà Nội.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015. (Theo Án lệ số 08/2016/AL - Tòa án nhân dân Tối cao).

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- VKSND Khu vực 7 - Hà Nội;
- THADS thành phố Hà Nội;
- TAND Thành phố Hà Nội;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Trần Thị Bích Nguyệt